

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày 16 -11-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Duy Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nhi - Nguyên Chủ tịch UBND thị trấn Tr, huyện H
2. Ông Nguyễn Hữu Dương - Phó Chủ tịch UBND thị trấn T, huyện H

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Triệu Sinh Thủy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Nhà văn hoá khu 9, thị trấn Tr, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

BÙI VĂN C: Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/11/1985, Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 5, khu 9, thị trấn Tr, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Họ tên bố: Đinh Văn T (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị Th - sinh năm 1953; vợ con: Chưa có; Tiền án: Ngày 19/3/2015 bị Toà án nhân dân thành phố Q xử phạt 18 tháng tù về tội” Trộm cắp tài sản” đến ngày 23/3/2016 được ra tù trước thời hạn, chưa được xoá án tích; Nhân thân: Tại bản án hình sự số: 157/2008/HSST ngày 12/12/2008 Toà án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội” Trộm cắp tài sản”, Ngày 24/3/2009 tại bản số: 47/2009/HSST Toà án nhân dân thành phố M xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đầu thú ngày 28/8/2017 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Đặng Quang H₁ - sinh năm 1997

Trú tại: Tổ 1, khu 6, thị trấn Tr, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2017 bị cáo đi từ ngã ba Ngân hàng nông nghiệp thuộc khu 3, thị trấn Tr, huyện H về hướng dốc Đồng Tâm, xã L, huyện H, mục đích xem có ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đi đến quán FUNNY GAME2 của anh Ngô Quang D tại tổ 4, khu 5, thị trấn Tr, huyện H, bị cáo phát hiện thấy chiếc xe mô tô BKS 14V1-076.23 của anh Đặng Công H₁ dựng ở trước cửa quán để đánh điện tử, không có ai trông coi, bị cáo đi đến dùng tuốc nơ vít phá ổ khoá nhưng không được nên dùng tay dật rơ le và lấy bật lửa đốt cháy phần nhựa của hai dây điện làm lộ lõi đồng rồi xoắn hai dây lại thì thấy đèn xi nhan nháy. Bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến cầu Tr 2, thị trấn Tr, huyện H thì vít tuốc nơ vít, bật lửa, chiếc túi giả da và khẩu trang xuống sông, còn biển kiểm soát xe bị cáo tháo vít ở ven đường gần chân cột điện ở khu Y, phường V rồi điều khiển xe sang trung tâm thành phố Q nhưng chưa tìm được nơi tiêu thụ. Tối ngày 26/8/2017 bị cáo lên mạng Facebook thì thấy hành vi trộm cắp xe mô tô của mình bị camera ghi lại và đưa lên mạng Facebook nên bị cáo điện cho bạn là anh Nguyễn Duy T đề nhờ T mang xe đã trộm cắp trả lại cho chủ quán FUNNY GAME2 là anh Ngô Quang D. Khoảng 09 giờ ngày 27/8/2017 tại khu vực ngã tư X, thành phố Q, bị cáo đưa xe mô tô đã trộm cắp cho T và chỉ cho T chỗ vít biển kiểm soát xe mô tô. Anh T nhận xe và đi tìm được BKS xe rồi đem trả chiếc xe bị cáo đã trộm cắp cho anh Ngô Quang D và anh D đã trả lại xe cho anh Đặng Công H₁ là chủ sở hữu.

Ngày 28/8/2017 anh Đặng Quang H₁ nộp cho Công an huyện H chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS- 14V1- 076.23.

Tại bản kết luận định giá số 19/KL-HĐĐG ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện H kết luận: 01 xe mô tô BKS 14V1- 076.23 nhãn hiệu YAMAHA, giá trị còn lại là 44.016.000đ (Bốn mươi bốn triệu không trăm mười sáu nghìn đồng) Công an huyện H đã trả chiếc xe 14V1-076.23 cho chủ sở hữu là anh Đặng Quang H₁.

Tại cơ quan Điều tra bị cáo Bùi Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như nội dung cáo trạng số: 22/2017/KSĐT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: xử bị cáo Bùi Văn C tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự, với mức án từ 18 -24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú 28/8/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Bùi Văn C đều khai nhận: Tôi ngày 25/8/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp xe mô tô BKS 14V1- 076.23 tại quán FUNNY GAME2 của anh Ngô Quang D, tổ 4, khu 5 thị trấn Tr, trị giá 44.016.000đ (Bốn mươi bốn triệu không trăm mười sáu nghìn đồng) của chủ sở hữu xe là anh Đặng Quang H₁. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của chủ quán, người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập tại hồ sơ và tại phiên toà theo trình tự tố tụng, đã đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn C đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 14V1-076.23 của anh Đặng Công H₁, trị giá 44.016.000đ (Bốn mươi bốn triệu không trăm mười sáu nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ sáu tháng đến ba năm tù là có căn cứ pháp luật.

Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội tại khu dân cư, nên phải xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy: Tại bản án số 34/2015 ngày 19/3/2015 Toà án nhân dân thành phố Q xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích. Hội đồng xét xử phải áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự là tái phạm là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo và bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về cùng tội trộm cắp, nên phải tiếp tục xử tù bị cáo một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên sau khi trộm cắp bị cáo thấy hành vi của bị cáo đã bị phát hiện, nhờ ngay bạn đem xe đến trả cho người bị hại, khắc phục hậu quả, ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi, người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 14V1- 076.23 cho chủ sở hữu là anh Đặng Quang H₁ theo khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử không xét.

Về phần dân sự: Chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 14V1- 076.23 là anh Đặng Quang H₁, tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xử vắng mặt anh H₁ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú 28/8/2017.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí: Bị cáo Bùi Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện H;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Duy Thái